

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HSST

Ngày: 19-6-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

Bà Nguyễn Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Đàm Chuyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13/6/2023 và ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hà Quang L, sinh năm 1987 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 7, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Huy T và bà Trịnh Thị H; vợ Nguyễn Thị Thu H1; con: 02, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2008/HSST ngày 30/6/2008 của TAND huyện Phù Ninh xử phạt L hình phạt cảnh cáo về tội Đánh bạc, hình phạt bổ sung phạt tiền 3.000.000đ, đã nộp án phí hình sự và được miễn nộp khoản tiền 3.000.000đ vào năm 2013; ngày 11/9/2021 L bị Công an huyện Phù Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi “mua số đề”, mức phạt 350.000 đồng, đã nộp phạt xong cùng ngày; bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, có mặt.

2. Nguyễn Tiến C, sinh năm 1988 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 9, xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến L2 và bà Lê Thị P1; vợ Nguyễn Thị L3; con: 02, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/01/2014, C bị C an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính của Công an huyện Phù Ninh không

ra quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, có mặt.

3. Nguyễn Khắc K sinh năm 1987 tại Hà Nội; nơi cư trú: số 119 Phùng Khoang, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc Khanh và bà Đỗ Thị Lâm; vợ Nguyễn Thị Hồng (đã ly hôn); con: 01 sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/3/2008, K bị C an huyện Từ Liêm, T phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích” nhưng trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính C an huyện Từ Liêm không ra quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, có mặt.

4. Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 7, xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Khanh (đã chết) và bà Trương Thị Tân; vợ Lê Thị Thùy; con: 02, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 145/2008/HSST ngày 25/11/2008 của TAND huyện Nhon Trach, tỉnh Đồng Nai xử phạt T 01 năm 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, T phải liên đới bồi thường cho C ty Việt Tín với kỷ phần phải nộp là 1.776.000 đồng, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2009, đã nộp đủ án phí hình sự, dân sự sơ thẩm; đến nay bị hại vẫn không có đơn yêu cầu thi hành án nên được coi là xóa án tích; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, có mặt.

5. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 11, xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thung và bà Nguyễn Thị Hiền (đều đã chết); vợ Trịnh Thị Hà; con: 02, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 16/2017/HSST ngày 19/4/2017 của TAND huyện Phù Ninh xử phạt Tiệp 8.000.000 đồng về tội Đánh bạc, ngày 08/5/2018 dẫn nộp xong án phí hình sự và tiền phạt; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh. Ngày 08/6/2023, Tiệp tiếp tục phạm tội mới bị Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Phù Ninh khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện Phù Ninh, có mặt.

6. Đào Thị Thu H2, sinh năm 1986 tại tỉnh Hưng Yên; nơi ĐKKHKT: Thôn Bến, xã Phụng C, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện nay: Thôn C Luận 1, thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do;

trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Thịnh và bà Nguyễn Thị Lan; chồng Đào Văn Toán (đã ly hôn); con: 03, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, có mặt.

7. Lê Văn H3, sinh năm 1987 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 9, xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đạt và bà Bùi Thị Xuân; vợ Đỗ Thị Trang; con: 04, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, có mặt.

8. Phạm Văn X, sinh năm 1987 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 8, xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân C và bà Hà Thị Hoa; vợ Nguyễn Thị Bích Ngọc; con: 02, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, có mặt.

9. Nguyễn Hồng L4, sinh năm 1978 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu Việt Hưng, xã Hùng Long, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị T (đều đã chết); vợ Văn Thị Tâm; con 01, lớn sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/03/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn Lực, sinh năm 1993, trú tại: khu 9, xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ là chủ sở hữu 01 chiếc tàu chở hàng mang biển số VP-0688. Anh Lực nhờ anh trai là Nguyễn Tiến C (là bị cáo trong vụ án) lái tàu, trông coi và quản lý tàu trên. Khoảng 14 giờ ngày 01/3/2023, khi tàu đang neo đậu ven bờ sông Lô thuộc khu 8, xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ thì lần lượt Hà Quang L, Phạm Văn X, Đào Thị Thu H1, Nguyễn Văn Tiệp, Nguyễn Hồng Lực, Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Khắc K cùng lên tàu chơi.

Ngoài ra, trên tàu còn có Hà Xuân T3, sinh năm 1972, trú tại: khu 11, xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ và Lê Hồng Q, sinh năm 1984, trú tại: khu 7 xã M, huyện P, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1975, trú tại: khu 8 xã M, huyện Phù Ninh; bạn của K là Đỗ Thị Kim Tuyền, sinh năm 1974, trú tại: Chung cư CT2 Nam Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, T phố Hà Nội và Đặng T Nam, sinh năm 1978, trú tại: tại tổ 4 phường Cốc Lếu, T phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Sau khi lên tàu ngồi uống nước xong thì C, L, X, H1, Tiệp, Lực, H, T và K rủ nhau cùng đánh bạc được thua bằng tiền theo hình thức chơi xóc đĩa. Tất cả đồng ý rồi đi vào gian trong buồng lái tàu. T cắt 04 quân vị hình tròn một mặt màu vàng có in chữ màu xanh, một mặt màu trắng từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long; C lấy bộ bát, đĩa ăn cơm từ tủ kính trong buồng lái tàu ra để mọi người cùng đánh bạc. Tất cả 09 người trên đứng, ngồi xung quanh chiếc chẵn, chiếu được trải sẵn tại nền sàn trong buồng lái tàu từ trước (thường để ngủ, ăn cơm) để đánh bạc với nhau. Những người tham gia đánh bạc tự bảo nhau bỏ tiền ra chiếu, mỗi người 100.000 đồng, riêng L tự bỏ ra 200.000 đồng, tổng cộng được 900.000 đồng đưa cho C để trả tiền thuốc nước.

Về cách thức chơi xóc đĩa được thống nhất với nhau: Người xóc cái úp miệng bát vào lòng chiếc đĩa, bên trong có 04 quân vị hình tròn, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, sau đó xóc nhiều lần. Người chơi đặt tiền vào hai cửa chẵn và lẻ, tỷ lệ được thua là 1 ăn 1. Cửa lẻ là sau khi mở bát có 1 quân vị mặt màu trắng ngửa và 3 quân vị mặt màu trắng sấp, hoặc ngược lại 1 quân vị màu trắng sấp và 3 quân vị màu trắng ngửa. Cửa chẵn là sau khi mở bát có 2 quân vị màu trắng ngửa và 2 quân vị màu trắng sấp hoặc 4 quân vị màu trắng ngửa hoặc 04 quân vị màu trắng sấp. Mức đặt cược quy định thấp nhất là 100.000đ (một trăm nghìn đồng)/ván, còn ai đặt cược cao hơn tùy ý, mọi người tự thống nhất đặt cược với nhau cho “cân cửa” (tức là tiền đặt cược ở hai cửa chẵn và lẻ bằng nhau trước khi mở bát). Sau khi mở bát căn cứ vào thỏa thuận lúc đầu mà tự trả thắng thua cho nhau. Nếu mọi người chơi không thỏa thuận cân cửa được với nhau thì huỷ ván bạc chơi ván mới.

X là người xóc cái và cả nhóm bắt đầu đánh bạc liên tục đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng C an đến nên tất cả hoảng sợ bỏ chạy. L, X, H1, Tiệp, Lực và Nguyễn Văn Thanh, Hà Xuân Toàn bỏ chạy lên lối đường đất đi xuống nơi neo đậu tàu, cách tàu chở khoảng 15 mét. Trên tàu chở hàng mang biển số VP-0688 chỉ có C. Kiểm tra trên tàu chở hàng mang biển số PT-2295 (neo đậu sát tàu VP-0688) thì có H, T, K và Lê Hồng Quân, Đỗ Thị Kim Tuyền, Đặng T Nam.

Cơ quan C an cùng chính quyền địa phương kiểm tra trong buồng lái của chiếc tàu mang biển số VP-0688 tại gầm giường ngủ phát hiện 5.200.000 đồng; tại góc tủ quần áo dạng tủ nhôm kính phát hiện 01 chiếc bát và 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, đã qua sử dụng, đáy có in chữ LOHACO; 04 quân vị hình tròn để trong chiếc bát sứ, một mặt màu vàng có in chữ màu xanh còn một mặt màu trắng dạng vỏ bao thuốc lá Thăng Long; trên nền có 02 chiếc chiếu có in hoa văn màu đỏ; 01 chiếc chăn mùa đông dạng vải nhung có hoa văn màu đỏ - trắng (đều đã qua sử dụng).

Kiểm tra trên người các đối tượng, tạm giữ của X số tiền 250.000 đồng; của T số tiền 3.000.000 đồng; của Hà Quang L số tiền 5.800.000 đồng; của H1 số tiền 1.500.000 đồng; của Lực số tiền 2.000.000 đồng; tạm giữ của C số tiền 500.000 đồng; của K số tiền 9.200.000 đồng; tạm giữ của Quân số tiền 200.000 đồng; của Nguyễn Văn Thanh số tiền 6.000.000 đồng; của Đỗ Kim Thị Tuyền số tiền 3.800.000 đồng và của Đặng T Nam số tiền 800.000 đồng.

C an huyện Phù Ninh tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ các vật chứng như đã nêu trên, đồng thời tiến hành tạm giữ chiếc tàu mang biển số VP-0688 và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với C, L, X, H1, Tiệp, Lực, H, T và K.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Phù Ninh, các đối tượng khai nhận:

- C khai được L đưa cho 900.000 đồng (tiền những người đánh bạc tự bỏ ra cho chủ tàu gọi là tiền chè nước). C sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. C là người lấy bộ bát, đĩa sứ màu trắng dùng ăn cơm từ tủ kính trong buồng lái tàu ra để mọi người cùng đánh bạc. Khi bị phát hiện C thua bạc số tiền 400.000 đồng, còn lại số tiền 500.000 đồng đút trong túi quần bên trái, khi bị bắt C đã tự nguyện giao nộp. Ngoài ra, C còn giao nộp 01 chiếc kéo phần chuỗi bằng nhựa màu xanh, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng có chữ “STAINLESS STEEL” (là chiếc kéo T sử dụng để cắt quân vị).

- L khai mang theo 3.000.000 đồng và tự bỏ ra 200.000 đồng cùng với những người khác được 900.000 đồng đưa cho C để trả tiền điện, nước (hay còn gọi là tiền “phế”). Còn lại số tiền 2.800.000 đồng L sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị phát hiện L đang thắng bạc 3.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền có và tiền thắng bạc là 5.800.000 đồng L đút trong túi quần trước bên trái, đã tự nguyện giao nộp khi bị bắt.

- Lực khai mang theo 1.000.000 đồng và tự bỏ ra 100.000 đồng để trả cho C tiền phế, còn lại 900.000 đồng sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị phát hiện Lực đang thắng bạc số tiền 1.100.000 đồng. Toàn bộ số tiền có và thắng bạc tổng là 2.000.000 đồng Lực đút trong túi quần, đã tự nguyện giao nộp khi bị bắt.

- Tiệp khai mang theo 2.000.000 đồng và tự bỏ ra 100.000 đồng để trả tiền phế cho C, còn lại 1.900.000 đồng sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị lực lượng C an phát hiện Tiệp đã thua hết số tiền trên.

- X khai mang theo 1.500.000 đồng và tự bỏ ra 100.000 đồng để trả tiền phế cho C, còn lại 1.400.000 đồng sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc X là người xóc cái và khi bị phát hiện X thua bạc số tiền là 1.150.000 đồng, còn lại số tiền 250.000 đồng đút trong túi quần và đã tự nguyện giao nộp số tiền này khi bị bắt.

- H khai mang theo 500.000 đồng và tự bỏ ra 100.000 đồng để trả tiền phế cho C, còn lại 400.000 đồng sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị lực lượng C an phát hiện H đã thua hết số tiền trên.

- K khai mang theo 10.000.000 đồng. K lấy ra 800.000 đồng để đánh bạc nhưng đưa cho C 100.000 đồng tiền phế, còn lại 700.000 đồng thì đánh 02 ván thua hết nên K không chơi nữa mà ngồi xem. K tự nguyện giao nộp cho cơ quan C an số tiền 9.200.000 đồng và số tiền này không sử dụng để đánh bạc.

- T khai mang theo 1.500.000 đồng và tự bỏ ra 100.000 đồng để trả tiền phế cho C, còn lại 1.400.000 đồng sử dụng toàn bộ để đánh bạc. T là người sử dụng kéo để cắt 04 quân vị, khi bị C an phát hiện T đang thắng bạc 1.600.000 đồng. Toàn bộ số tiền 3.000.000 đồng đánh bạc và thắng bạc T đút ở túi quần, đã tự nguyện giao nộp khi bị bắt.

- H1 khai mang theo mang theo 1.200.000 đồng, tự bỏ ra 100.000 đồng để trả tiền phế cho C. Số tiền còn lại H1 sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị lực lượng C an phát hiện, H1 đang thắng bạc số tiền 400.000 đồng. Toàn bộ số tiền 1.500.000 đồng H1 đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan C an khi bị bắt.

Ngoài ra, các đối tượng trên đều khẳng định số tiền 5.200.000 đồng thu giữ tại gầm giường ngủ trong khoang của tàu VP-0688 là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc nhưng không rõ của ai.

Quá trình điều tra cũng xác định Nguyễn Văn Thanh, Hà Xuân Toàn, Lê Hồng Quân, Đỗ Thị Kim Tuyền và Đặng T Nam không tham gia đánh bạc.

Như vậy, mặc dù theo lời khai của các bị cáo thì tổng số tiền các đối tượng đem theo và dùng vào mục đích đánh bạc là 11.500.000 đồng nhưng thực tế thu giữ được là 18.250.000 đồng (gồm tiền thu giữ trên người các đối tượng là 13.050.000 đồng và 5.200.000 đồng thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc).

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSPN ngày 26/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Hà Quang L, Phạm Văn X, Nguyễn Hồng Lực, Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Khắc K, Đào Thị Thu H1, Nguyễn Văn Tiệp và Nguyễn Tiến C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Đối với số tiền 5.200.000 đồng các bị cáo xác định là tiền đánh bạc nhưng không rõ của ai.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hà Quang L, Phạm Văn X, Nguyễn Hồng Lực, Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Khắc K, Đào Thị Thu H1, Nguyễn Văn Tiệp và Nguyễn Tiến C phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt các bị cáo Phạm Văn X, Đào Thị Thu H1, Nguyễn Hồng Lực và Lê Văn H mỗi bị cáo từ 14 đến 16 tháng cải tạo không giam giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 (riêng L được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Hà Quang L, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 16 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C từ 16 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo K từ 15 tháng đến 17 tháng cải tạo không giam giữ. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tiệp từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Đối với tất cả các bị cáo đều được khấu trừ thời gian bị tạm giữ (riêng đối với bị cáo áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ sẽ được quy đổi ngày tạm giữ ra ngày cải tạo không giam giữ) theo quy định; không khấu trừ thu nhập nhưng buộc phải buộc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung với tất cả các bị cáo. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: tịch thu toàn bộ số tiền đánh bạc 18.250.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị, 02 chiếc chiếu cói, 01 chiếc chăn nhung và 01 chiếc kéo (đều đã qua sử dụng); trả lại cho bị cáo K số tiền 9.200.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra C an huyện Phù Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

- Về các yếu tố cấu T tội phạm:

Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, tại tàu chở hàng mang biển số VP-0688 do Nguyễn Tiến C quản lý (tàu đang neo đậu sát bờ sông Lô thuộc khu 8, xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ), Hà Quang L, Phạm Văn X, Đào Thị Thu H1, Nguyễn Văn Tiệp, Nguyễn Hồng Lực, Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Khắc K và Nguyễn Tiến C cùng nhau chơi đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa với số tiền là 18.250.000 đồng (Mười tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Như vậy, các bị cáo trên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự C cộng, trật tự an toàn xã hội mà trực tiếp là nếp sống văn minh, lành mạnh của xã hội. Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ vụ lợi cá nhân.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo L có nhân thân xấu nhất; tiếp đến là bị cáo T (có nhân thân đã từng bị xét xử); tiếp đến là K và C (đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính); các bị cáo còn lại có nhân thân tốt. Riêng đối với bị cáo Tiệp, trong thời gian chuẩn bị xét xử lại tiếp tục phạm tội mới.

Tất cả các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo H1, C, K, X, H và Lực được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng các bị cáo L, H1, X, Lực, H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bác ruột là liệt sỹ (L); ông nội là liệt sỹ, ông ngoại là thương binh 4/4

(X); ông nội là người có C với cách mạng được tặng thưởng Huân chương (Lực); bác ruột là liệt sỹ (H1); mẹ đẻ là người có C với cách mạng được tặng thưởng Huân chương (H).

Về hình phạt, đồng phạm và cá thể hóa hình phạt:

Xét thấy các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp. Riêng đối với bị cáo Tiệp có nhân thân xấu, trong thời gian chuẩn bị xét xử lại bị khởi tố về hành vi phạm tội khác nên cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mới đảm bảo cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, các bị cáo là người thực hành cùng nhau tham gia đánh bạc. Trong vụ án này do không xác định được số tiền đánh bạc 5.200.000 đồng là của ai nên không thể căn cứ vào số tiền đánh bạc mà các bị cáo khai nhận và bị thu giữ để cá thể hóa hình phạt mà cần căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

Đối với các bị cáo bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ: Do bị cáo L có nhân thân xấu nhất; bị cáo C có nhân thân bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng lại là chủ tàu chứa người chơi bạc; bị cáo T có nhân thân là tiền án nên 03 bị cáo phải chịu hình như nhau, cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo K có nhân thân xấu nhưng chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính nên chịu hình phạt thấp hơn L, C, T. Các bị cáo còn lại có nhân thân tốt, phải chịu phạt với mức bằng nhau là phù hợp.

Qua điều tra, xác minh các bị cáo bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đều không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập nên miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng nhưng cần buộc các bị cáo này phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập, có bị cáo có nhà đất nhưng là nơi ở duy nhất của gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả các bị cáo là phù hợp.

- Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 18.250.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 chiếc bát sứ và 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng, đáy có in chữ LOHACO; 04 quân vị hình tròn; 02 chiếc chiếu cói in hoa văn màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chiếc chăn dạng vải nhung và 01 chiếc kéo phần chuôi bằng nhựa màu xanh, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng có chữ “STAINLESS STEEL”, đã qua sử dụng là C cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 9.200.000 đồng của Nguyễn Khắc K không sử dụng để đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 chiếc tàu chở hàng, số đăng ký VP-0688 và 01 Giấy chứng nhận Đăng ký phương tiện thủy nội địa số 0449/ĐK của chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Lực. Anh Lực giao cho anh trai là bị cáo C quản lý và không biết các bị cáo đánh bạc

trên tàu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh đã trả lại chiếc tàu và giấy đăng ký phương tiện thủy nội địa nêu trên cho anh Lực là phù hợp.

Đối với số tiền thu giữ của anh Nguyễn Văn Thanh (6.000.000 đồng), anh Lê Hồng Quân (200.000 đồng), chị Đỗ Thị Kim Tuyền (3.800.000 đồng) và anh Đặng T Nam (800.000 đồng): Do những người trên không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho những người này là phù hợp.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị về căn cứ pháp lý, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí đối với các bị cáo là phù hợp.

[3]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Đào Thị Thu H, Phạm Văn X, Nguyễn Hồng Lực và Lê Văn H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Khắc K và Nguyễn Tiến C.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Hà Quang L, Nguyễn Văn T. Riêng bị cáo L được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn Tiệp.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Hà Quang L, Nguyễn Tiến C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Khắc K, Phạm Văn X, Nguyễn Hồng L, Lê Văn H, Đào Thị Thu H, Nguyễn Văn phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/3/2023. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Hà Quang L, Nguyễn Tiến C, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo 16 (Mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/3/2023 là 05 ngày, quy đổi là 15 ngày cải tạo không giam giữ (đối với L và C); từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/3/2023 là 06 ngày, quy đổi là 18 ngày cải tạo không giam giữ (đối với T). Bị cáo L, C mỗi bị cáo còn phải chấp hành 15 (Mười lăm) tháng 15 (Mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo T còn phải chấp hành 15 (Mười lăm) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc K 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thời gian bị cáo đã tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/3/2023 là 06

ngày, quy đổi là 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Đào Thị Thu H1, Phạm Văn X, Nguyễn Hồng Lực và Lê Văn H mỗi bị cáo 14 (Mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Khẩu từ thời gian các bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 02/3/2023 đến ngày 07/3/2023 là 05 ngày, quy đổi là 15 ngày cải tạo không giam giữ (đối với bị cáo H1, X, Lực); từ ngày 01/3/2023 đến ngày 07/3/2023 là 06 ngày, quy đổi là 18 ngày cải tạo không giam giữ (đối với bị cáo H). Bị cáo H1, X, Lực mỗi bị cáo còn phải chấp hành 13 (Mười ba) tháng 15 (Mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo H còn phải chấp hành 13 (Mười ba) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự C an cấp huyện nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Hà Quang L cho UBND M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; bị cáo Nguyễn Tiên C, Nguyễn Văn T, Lê Văn H, Phạm Văn X cho UBND xã M, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; bị cáo Nguyễn Hồng Lực cho UBND xã Hùng Long, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; bị cáo Đào Thị Thu H1 cho UBND thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên; bị cáo Nguyễn Khắc K cho UBND phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, T phố Hà Nội nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường trên trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho tất cả các bị cáo bị áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Buộc tất cả các bị cáo Hà Quang L, Nguyễn Tiên C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Khắc K, Phạm Văn X, Nguyễn Hồng Lực, Lê Văn H, Đào Thị Thu H1 phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với tất cả các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: tiền đánh bạc 18.250.000 đồng (Mười tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng đã qua sử dụng, đáy có in chữ LOHACO; 04 quân vị hình tròn; 02 chiếc chiếu cói in hoa văn màu đỏ đã qua sử dụng; 01 chiếc chăn dạng vải nhung và 01 chiếc kéo phần chuôi bằng nhựa màu xanh, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng có chữ “STAINLESS STEEL”, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Khắc K số tiền 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Các vật chứng trên đang được tạm giữ trong kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Số tiền 27.450.000đ (hai mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) đang trong tài khoản tạm giữ số 3949.0.1053892.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở tại Kho bạc nhà nước huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Hà Quang L, Nguyễn Tiến C, Phạm Văn X, Nguyễn Hồng Lực, Lê Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Khắc K, Đào Thị Thu H1, Nguyễn Văn Tiệp mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- C an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- UBND xã M, Lê Mỹ (huyện Phù Ninh);
- UBND thị trấn Văn Giang, Hưng Yên;
- UBND phường Trung Vãn, Nam Từ Liêm;
- UBND xã Hùng Long, Đoan Hùng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Thu Hường